

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trương Anh D và chị Đinh Thị Ngọc B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 02/6/2022 về việc yêu cầu ly hôn của của anh Trương Anh D và chị Đinh Thị Ngọc B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 16 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu:* Anh **Trương Anh D**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Tổ B, thị trấn T, Phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- *Người yêu cầu:* Chị **Đinh Thị Ngọc Bích**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Số 8 đường K, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Các tài liệu kèm biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn được quy định tại Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/6/2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trương Anh D và chị Đinh Thị Ngọc B thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trương Anh D và chị Đinh Thị Ngọc B xác định không có con chung nên không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Trương Anh D và chị Đoàn Thị Ngọc B xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- UBND Phường M, thành phố Đ;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền